

KẾ HOẠCH
Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn năm 2018

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Công tác tuyên truyền, truyền thông Phòng chống tai nạn thương tích (PC TNTT)

1.1. Xây dựng tài liệu truyền thông

TT	Loại tài liệu	Nội dung
1	Tờ rơi	PC TNTT trẻ em (loại hình TNTT, nguyên nhân TNTT và cách PC TNTT, sơ cứu TNTT)
2	Mẫu báo cáo, giấy chứng nhận	In ấn mẫu biểu báo cáo TNTT, Giấy chứng nhận Gia đình an toàn

1.2. Tổ chức truyền thông đối với tuyến tỉnh, huyện và xã

TT	Hình thức	Số lượng	
		PC TNTT	PC TNTT trẻ em
1	Hình thức gián tiếp		
	In ấn tờ rơi (số lượng)	0	1.000
2	Hình thức trực tiếp		
-	Họp dân (số buổi/người tham gia) Mỗi thôn 1 tháng /lần tuyên truyền trực tiếp tại nhà của 4 xã đã và đang xây dựng Cộng đồng an toàn (XD CĐAT) Việt Nam	480/12.000	0
-	Thăm hộ gia đình (số buổi/số hộ): Thôn trưởng và Y tế thôn thăm và vận động can thiệp thực hiện các mô hình CĐAT Việt Nam	480 buổi/400 hộ	0
-	Nói chuyện chuyên đề PC TNTT trẻ em tại 02 xã Đăk Hring huyện Đăk Hà và xã Tu Mơ Rông huyện Tu Mơ Rông. Thực hiện ngoại khóa cho học sinh tiểu học. (xã đang nhân rộng mô hình CĐAT Việt Nam)	01/50 người	04
-	In ấn mẫu biểu báo cáo TNTT, Giấy chứng nhận Gia đình an toàn	32.666	0

2. Nâng cao năng lực phòng chống tai nạn thương tích

TT	Đơn vị tổ chức	Nội dung tập huấn	Số lớp	Số học viên
01	Tuyển tỉnh/thành phố	PC TNTT	02	41
		PC TNTT trẻ em	0	0

3. Công tác sơ cấp cứu và phục hồi chức năng tai nạn thương tích

- Mạng lưới sơ cấp cứu tại cộng đồng gồm nhân viên y tế, cộng tác viên, tình nguyện viên: 150 người.

- Các điểm, chốt cấp cứu tại cộng đồng: Các Trạm Y tế nằm trên các trục đường giao thông chính.

- Nội dung huấn luyện sơ cấp cứu ban đầu tại cộng đồng cho các xã có tham gia mô hình CDAT Việt Nam.

4. Công tác xây dựng các mô hình an toàn phòng chống tai nạn thương tích

4.1. Số lượng các mô hình an toàn

TT	Mô hình an toàn	Đã công nhận	Đang xây dựng	(ghi rõ tên xã, phường và năm công nhận CDAT)
1	Ngôi nhà an toàn	2.128	200	Xã Đăk La- huyện Đăk Hà và xã Đăk Hà- huyện Tu Mơ Rông đã được công nhận CDAT Quốc gia Việt Nam vào tháng 5 năm 2011
2	Trường học an toàn	06	06	-
3	CDAT (xã, phường/thị trấn)	02	02	-
4	CDAT giao thông	02	02	-
5	CDAT phòng chống đuối nước	02	02	-

4.2. Cộng đồng an toàn dự kiến công nhận giai đoạn đến năm 2020

Tên cộng đồng	Năm dự kiến công nhận		
	2018	2019	2020
CDAT xã Tu Mơ Rông- huyện Tu Mơ Rông	0	x	0
CDAT xã Đăk Hring- huyện Đăk Hà	0	x	0

5. Công tác phối hợp liên ngành

5.1. Phối hợp Sở Giáo dục - Đào tạo

- Giám sát hỗ trợ kỹ năng xây dựng trường học an toàn tại 02 xã đã được công nhận CDAT Việt Nam và 02 xã đang nhân rộng các mô hình an toàn.

- Tổ chức tập huấn sơ cấp cứu tai nạn đuối nước, các loại hình TNTT cho các giáo viên phụ trách công tác Y tế trường học.

5.2. Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Giám sát hỗ trợ kỹ năng xây dựng các mô hình PC TNTT trẻ em tại 02 xã đã được công nhận CDAT Việt Nam và 02 xã đang nhân rộng các mô hình an toàn

6. Công tác thông kê báo cáo: Hầu hết các huyện, thành phố báo cáo đúng hạn kịp thời, số liệu chính xác theo mẫu quy định.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Được sự chỉ đạo của chính quyền địa phương, các ban ngành đã phối hợp với ngành Y tế, nhân dân tại 04 xã của 2 huyện Đăk Hà và Tu Mơ Rông tham gia, huy động được nguồn lực tự có của địa phương thực hiện tốt công tác PC TNTT- XD CDAT.

- Công tác truyền thông được triển khai nhiều hình thức, trực tiếp qua nói chuyện, tờ rơi, pano...đã tạo được sự chú ý của người dân về PC TNTT tại cộng đồng.

2. Khó khăn

- Trong công tác chỉ đạo của các ban ngành tại cộng đồng từ tuyến huyện xã chưa có sự thống nhất và chưa được triển khai thường xuyên.

- Hoạt động công tác tuyên thông không có kinh phí thực hiện công tác truyền thông gián tiếp bằng nhiều hình thức để tiếp cận người dân mà chỉ dừng lại mô hình truyền thông trực tiếp theo định kỳ tại 04 xã đã và đang thực hiện mô hình CDAT Việt Nam.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH – XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG AN TOÀN NĂM 2018

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Quyết định số 255/2006/QĐ-TTg ngày 09/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia Y tế dự phòng Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

2. Quyết định số 170/QĐ-BYT ngày 17/01/2006 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn Xây dựng cộng đồng an toàn, phòng chống tai nạn thương tích;

3. Kế hoạch số 961/KH-UBND ngày 13/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai Chương trình Phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020;

4. Quyết định số 216/QĐ-BYT ngày 20/01/2017 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng của ngành y tế giai đoạn 2016-2020;

5. Kế hoạch số 1902/KH-SYT ngày 28/7/2016 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn giai đoạn 2016-2020;

6. Quyết định số 102/QĐ-SYT ngày 09/02/2018 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

7. Quyết định số 07/QĐ-SYT ngày 13/3/2018 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018;

8. Kế hoạch số 177/KH-KSBT ngày 27/3/2018 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum về công tác Kiểm soát bệnh tật năm 2018 đã được Sở Y tế phê duyệt.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Giảm tỷ lệ mắc, tử vong và tàn tật do TNTT xảy ra tại cộng đồng, tăng cường việc triển khai các nhiệm vụ của ngành Y tế ở các tuyến trong công tác PC TNTT.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về PC TNTT đặc thù tại tỉnh Kon Tum.

- Trên 90% Trạm Y tế xã, phường, thị trấn có báo cáo giám sát tử vong do TNTT tại cộng đồng; 100% Trung tâm Y tế các huyện, thành phố, Bệnh viện tuyến tỉnh báo cáo giám sát tình trạng mắc/chết do TNTT tại cơ sở y tế.

- 100% cán bộ làm công tác PC TNTT tuyến tỉnh và 50% cán bộ làm công tác PC TNTT tuyến huyện được tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về PC TNTT- XD CDAT.

- Duy trì 02 CDAT Việt Nam đã được công nhận; tiếp tục triển khai các hoạt động XD CDAT tại 02 xã nhân rộng thuộc huyện Đắk Hà và Tu Mơ Rông.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông về Phòng chống tai nạn thương tích đặc thù tại tỉnh Kon Tum

1.1. Trên phạm vi toàn tỉnh

- Triển khai các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông về các nội dung: PC TNTT trẻ em, sơ cấp cứu, vận chuyển, điều trị TNTT dựa vào cộng đồng với các hình thức: Tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Kon Tum, tổ chức các chiến dịch truyền thông, tổ chức cuộc thi tìm hiểu kiến thức... Lòng ghép triển khai PC TNTT trong các phong trào về y tế tại cộng đồng như: Phong trào Làng sức khỏe, Ngày Sức khỏe thế giới, Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Duy trì góc truyền thông về PC TNTT cho người thân và gia đình nạn nhân tại bệnh viện, các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức truyền thông trực tiếp qua cộng tác viên tại 04 xã của 02 huyện Đắk Hà và Tu Mơ Rông (CDAT Việt Nam: Xã Đắk La- huyện Đắk Hà và xã Đắk Hà- huyện Tu Mơ Rông; 02 xã đang triển khai nhân rộng: Xã Đắk Hring- huyện Đắk Hà và xã Tu Mơ Rông- huyện Tu Mơ Rông).

- Viết bài đăng tải, tuyên truyền trên Bản tin Sức khỏe Kon Tum, Báo Kon Tum.

Thời lượng: 04 lần/năm (01 lần/quý).

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phối hợp các Trung tâm Y tế huyện, thành phố và cơ quan báo, đài địa phương.

1.2. Tại thôn Vi Xây- xã Đắk Tăng- huyện Kon Plong

1.2.1. Tổ chức phổ biến kiến thức về PC TNTT cho cán bộ y tế của Trạm Y tế và nhân viên y tế thôn.

- Thời gian: Tháng 5/2018 (trong ngày giao ban định kỳ tại Trạm Y tế).

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phối hợp với Trung tâm Y tế huyện Kon Plong.

1.2.2. Tổ chức phổ biến kiến thức về PC TNTT cho người dân tại thôn.

- Thời gian: Vào các buổi họp dân của các thôn.

- Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế xã phối hợp với thôn trưởng thực hiện (hoặc giao cho nhân viên y tế thôn).

2. Duy trì hoạt động giám sát tai nạn thương tích

- Củng cố, kiện toàn hệ thống giám sát TNTT theo quy định của Bộ Y tế về hệ thống báo cáo định kỳ ngành Y tế.

- Duy trì hệ thống ghi nhận báo cáo định kỳ hàng quý của 04 Trạm Y tế xã, tham mưu với Ủy ban nhân dân (UBND) các hoạt động: Hồ sơ sổ sách, ghi chép báo cáo, và kế hoạch tiếp theo việc duy trì và phát triển CDAT Việt Nam.

- Tổ chức quản lý số liệu TNTT tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật với nhiệm vụ hỗ trợ, theo dõi hệ thống giám sát, cung cấp thông tin và là đầu mối liên lạc với tất cả các đơn vị có liên quan về thông tin PC TNTT.

- Sử dụng các biểu mẫu ghi chép TNTT theo quy định của Bộ Y tế. Hướng dẫn thu thập báo cáo cho tuyến huyện, xã cho các xã đạt CDAT Việt Nam.

- Tiến hành thu thập số liệu mắc, tử vong do TNTT để đáp ứng chế độ giám sát, báo cáo số liệu TNTT có sự phối hợp liên ngành theo quy định của Bộ Y tế.

+ Triển khai thực hiện hệ thống biểu mẫu thống kê, báo cáo về TNTT theo Quyết định số 25/2006/QĐ-BYT ngày 22/8/2006 của Bộ Y tế về việc Ban hành bổ sung biểu mẫu về tai nạn thương tích vào hệ thống biểu mẫu của Ngành Y tế ban hành kèm theo Quyết định số 2554/2002/QĐ-BYT ngày 04/7/2002 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu sổ sách và mẫu báo cáo thống kê y tế để áp dụng cho các cơ sở y tế trong toàn quốc.

+ Hàng năm báo cáo và cung cấp số liệu về số vụ, số mắc, tử vong do TNTT theo Quyết định số 40/2006/QĐ-BYT ngày 25/12/2006 của Bộ Y tế về việc ban hành chỉ tiêu thống kê ngành Y tế.

+ Số liệu tử vong do TNTT theo sổ tử vong A6/YTCS.

+ Cập nhật số liệu tai nạn giao thông hàng tuần, tháng theo Quyết định số 1356/QĐ-BYT ngày 18/4/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành biểu mẫu báo cáo các trường hợp tai nạn giao thông đến cấp cứu tại bệnh viện.

+ Phối hợp với các ban, ngành liên quan trong tỉnh để chia sẻ và cập nhật thông tin, số liệu về TNTT hàng quý, năm

- Thời gian báo cáo: 01 lần/quý.

+ Tuyên xã báo cáo cho tuyên huyện trước ngày 5 của tháng đầu quý tiếp theo.

+ Tuyên huyện và các bệnh viện báo cáo cho tuyên tỉnh trước ngày 10 của tháng đầu quý tiếp theo.

+ Tuyên tỉnh báo cáo tuyên Trung ương trước ngày 15 của tháng đầu quý tiếp theo.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Y tế huyện/thành phố, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi.

3. Nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu, điều trị tai nạn thương tích dựa vào cộng đồng

- Cử cán bộ y tế ở các tuyến đi đào tạo hoặc đào tạo lại về chấn thương, ngộ độc, bỏng và các TNTT hay gặp tại cộng đồng.

- Phối hợp với Hội chữ thập đỏ địa phương trong việc xây dựng và phát triển điểm hệ thống sơ cấp cứu; phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng chống thiên tai, bão lũ trong cấp cứu người bị nạn khi xảy ra thiên tai, thảm họa; phối hợp với ngành Lao động- Thương binh và Xã hội trong tập huấn sơ cấp cứu tai nạn xảy ra tại nơi làm việc, PC TNTT trẻ em, đuối nước; phối hợp với ngành Công an tập huấn cho cảnh sát giao thông về cấp cứu tai nạn giao thông.

- Rà soát bổ sung các trang thiết bị thiết yếu cho các cơ sở y tế tại các tuyến để đáp ứng công tác sơ cứu, cấp cứu TNTT đặc thù trên địa bàn toàn tỉnh.

- Chú trọng đào tạo kỹ năng sơ cứu, cấp cứu TNTT trẻ em tại Trường Cao đẳng Cộng đồng tỉnh Kon Tum.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế huyện, thành phố, Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum, Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Trường Cao đẳng Cộng đồng tỉnh Kon Tum.

4. Duy trì 02 xã Cộng đồng an toàn Việt Nam đã được công nhận và tiếp tục triển khai các hoạt động tại 02 xã nhân rộng thuộc 02 huyện Đắk Hà và Tu Mơ Rông

4.1. Tại 02 xã Cộng đồng an toàn Việt Nam (xã Đắk La - huyện Đắk Hà và xã Đắk Hà- huyện Tu Mơ Rông)

- Tổ chức truyền thông trực tiếp thông qua nhân viên y tế thôn tại cộng đồng (họp dân, thăm hộ gia đình, tuyên truyền tại trường học, vận động thay đổi hành vi và vận động cải tạo nguy cơ TNTT).

- Duy trì mô hình truyền thông về PC TNTT cho người thân và gia đình nạn nhân tại Trạm Y tế và trường học; tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của 02 xã.

- Chia sẻ kinh nghiệm về XD CDAT Việt Nam với các xã khác (khi có nhu cầu).

- Tổ chức Họp giao ban kết hợp giám sát định kỳ 6 tháng/lần.

- + Tổ chức Thẩm định lại lần 2 kết quả duy trì danh hiệu CDAT Việt Nam kết hợp Họp giao ban định kỳ 6 tháng đầu năm 2018.

Thành phần: Ban Chỉ đạo tỉnh, huyện, xã, thôn và liên ngành của 02 xã nhằm đánh giá kết quả hoạt động quá trình duy trì lần 2 (mốc thời gian từ 5/2014 -5/2018; kết hợp giám sát hỗ trợ công tác duy trì mô hình cộng đồng tại 02 xã.

- Duy trì hệ thống giám sát, thống kê báo cáo TNTT.

4.2. Tại 02 xã nhân rộng (xã Đăk Hring- huyện Đăk Hà và xã Tu Mơ Rông - huyện Tu Mơ Rông)

- Tổ chức 02 lớp tập huấn.

- + Nội dung tập huấn: Nâng cao năng lực truyền thông cho cán bộ xã, thôn và liên ngành của 02 xã (xã Tu Mơ Rông- huyện Tu Mơ Rông và xã Đăk Hring- huyện Đăk Hà).

- + Dự kiến số lượng học viên tham dự: 72 người/02 lớp (xã Tu Mơ Rông 34 người/lớp, xã Đăk Hring 38 người/lớp).

- + Thời gian: 02 ngày/lớp (dự kiến Quý II-III/2018).

- + Thành phần: Cán bộ nòng cốt của 02 xã.

- + Địa điểm: UBND xã Tu Mơ Rông, huyện Tu Mơ Rông và UBND xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà.

- Tổ chức giao ban định kỳ kết hợp giám sát, hỗ trợ kỹ năng PC TNTT 6 tháng/lần:

- + Thành phần: Ban Chỉ đạo tỉnh, huyện, xã, thôn và liên ngành của 02 xã.

- + Nội dung: Đánh giá kết quả hoạt động, kết hợp giám sát hỗ trợ kỹ năng thực hiện các bước XD CDAT.

- Duy trì hệ thống giám sát, thống kê báo cáo TNTT.

- Can thiệp giảm nguy cơ TNTT tại cộng đồng.

4.3. Đơn vị thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

4.4. Đơn vị phối hợp: Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà, Tu Mơ Rông và các liên ngành tuyển tỉnh và huyện.

5. Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ tuyển tỉnh, huyện làm công tác Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn

5.1. Cử các cán bộ y tế tham dự lớp tập huấn PC TNTT - XD CĐAT do tuyển trên tổ chức (nếu có)

- Đối tượng: Cán bộ y tế của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế các huyện, thành phố đang làm hoặc tham gia làm công tác PC TNTT- XD CĐAT.

- Thời gian đi đào tạo, huấn luyện: Thực hiện theo kế hoạch tuyển trên.

6. Hoạt động khác

- In ấn các biểu mẫu ghi chép TNTT, quy trình thu thập TNTT tại cộng đồng và bệnh viện, hướng dẫn thu thập số liệu, báo cáo cho các tuyển.

- In bảng kiểm định Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn và giấy chứng nhận Gia đình an toàn, sổ tay cộng tác viên PC TNTT.

IV. KINH PHÍ (Phụ lục kèm theo).

1. Dự toán kinh phí: 50.000.000 đ (bằng chữ: *Năm mươi triệu đồng*).

2. Nguồn kinh phí: Sử dụng nguồn kinh phí chi sự nghiệp y tế của đơn vị đã được Sở Y tế tỉnh Kon Tum giao năm 2018 về hỗ trợ Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

1.1. Khoa Sức khỏe môi trường- Y tế trường học- Bệnh nghề nghiệp

- Làm đầu mối, chủ trì việc tổ chức triển khai toàn bộ các hoạt động theo kế hoạch này và chịu trách nhiệm hoàn thành các thủ tục quyết toán kinh phí sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu công tác đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch theo đúng quy định.

- Hướng dẫn tuyển huyện, xã biểu mẫu, thống kê, báo cáo tình hình TNTT theo quy định.

1.2. Khoa Truyền thông, giáo dục sức khỏe: Phối hợp với khoa Sức khỏe môi trường- Y tế trường học- Bệnh nghề nghiệp triển khai công tác truyền thông, viết bài tuyên truyền, giáo dục sức khỏe những kiến thức cơ bản về các hoạt động PC TNTT - XD CĐAT.

1.3. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ

- Rà soát nội dung kế hoạch hoạt động trước khi trình lãnh đạo đơn vị.

- Phối hợp khoa Sức khỏe môi trường- Y tế trường học- Bệnh nghề nghiệp tham mưu việc đánh giá tiến độ thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, rút kinh nghiệm; báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động PC TNTT - XD CĐAT năm 2018 đúng quy định.

1.4. Phòng Tài chính - Kế toán

- Phối hợp tham mưu cho Giám đốc công tác mua sắm, đấu thầu theo quy định tài chính.

- Thực hiện kiểm soát chế độ chi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

1.5. Phòng Tổ chức - Hành chính: Bố trí xe ô tô phục vụ cho triển khai các hoạt động PC TNTT - XD CĐAT theo kế hoạch này.

2. Đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ trì và phối hợp thực hiện

2.1. Các kênh Truyền thông - Giáo dục sức khỏe (Báo Kon Tum, Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh)

- Phối hợp xây dựng chương trình lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các hoạt động theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về PC TNTT cho cán bộ y tế của ngành Y tế và tại cộng đồng.

- Tham mưu phân công cho các đơn vị tham gia viết bài, đăng tải tuyên truyền PC TNTT trên bản tin điện tử và Bản tin Sức khỏe Kon Tum.

- Lập bản tin, hình ảnh để lưu trữ truyền thông và tư liệu để làm phóng sự, hồ sơ quốc gia PC TNTT- XD CĐAT của 02 xã (xã Tu Mơ Rông - huyện Tu Mơ Rông và xã Đăk Hring- huyện Đăk Hà).

2.2. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Căn cứ Báo cáo số 2206/BC-SYT ngày 28/09/2015 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về kết quả Phòng chống tai nạn thương tích giai đoạn 2011- 2015 và Kế hoạch Phòng chống tai nạn thương tích giai đoạn 2016- 2020 tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ quy định với các tiêu chí:

+ Hệ điều trị: Đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chăm sóc chấn thương thiết yếu, cấp cứu kịp thời các trường hợp TNTT; ghi chép các trường hợp bị TNTT đến khám và điều trị tại đơn vị; hướng dẫn cán bộ y tế tuyến xã, nhân viên y tế thôn về cách xử trí, sơ cấp cứu, cách vận chuyển nạn nhân bị TNTT tại cộng đồng.

+ Hệ dự phòng: Triển khai hoạt động PC TNTT- XD CĐAT theo kế hoạch của địa phương, tham gia tập huấn, tuyên truyền PC TNTT- XD CĐAT theo kế hoạch của tuyến tỉnh; hướng dẫn tuyến xã về cách ghi chép biểu mẫu, thống kê, báo cáo tình hình TNTT tại cộng đồng theo quy định, các trường hợp mắc và tử vong do TNTT.

- Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà, Tu Mơ Rông: Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổ chức các hoạt động PC TNTT- XD CĐAT năm 2018 theo các nội dung trong kế hoạch đã được phê duyệt.

- Trung tâm Y tế huyện Kon Plong: Ngoài việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các tiêu chí trên, cần tăng cường chỉ đạo công tác PC TNTT tại xã Đăk Tăng như: Tuyên truyền, vận động cộng đồng triển khai các biện pháp can thiệp về PC TNTT... nhằm giảm tỷ lệ mắc/chết do TNTT trên địa bàn.

2.3. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật triển khai các hoạt động chăm sóc chấn thương trước viện và tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu, chăm sóc chấn thương thiết yếu cho đội ngũ cấp cứu tại các Trạm Y tế, chốt cấp cứu tại các tuyến đường giao thông chính, cấp cứu 115, cứu hộ, cứu nạn.

- Thống kê báo cáo đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Xây dựng kế hoạch phối hợp với ngành Y tế tổ chức tập huấn sơ cứu, cấp cứu, cho giáo viên mầm non và học sinh các cấp.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chỉ đạo các đơn vị có chức năng giám sát các nguy cơ gây tai nạn thương tích trong môi trường lao động tại nơi làm việc, doanh nghiệp, xí nghiệp.

- Tập huấn sơ cứu, cấp cứu tai nạn xảy ra tại nơi làm việc cho người lao động.

3. Ban An toàn giao thông tỉnh Kon Tum: Tăng cường công tác tuyên truyền cho các đối tượng thuộc diện quản lý và phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tổ chức triển khai các hoạt động PC TNTT- XD CDAT trên địa bàn tỉnh. /.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Kon Tum;
- Sở LĐ-TB&XH tỉnh Kon Tum;
- Sở GD&ĐT tỉnh Kon Tum;
- Ban ATGT tỉnh Kon Tum;
- Lãnh đạo TT KSBT (email);
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh, BVĐKV Ngọc Hồi;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- Các khoa, phòng liên quan TT KSBT;
- Lưu: VT, MTTB, KHN, TCKT

Thư *Quản* *quản*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Lộc Vương

Phụ lục
DỰ TOÁN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG PC TNTT- XD CĐAT NĂM 2018
 (Kèm theo Kế hoạch số 475/KH-KSĐT ngày 11/5/2018 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: 1.000 đ

TT	Nội dung hoạt động	ĐVT	Số lượng	Định mức	Thành tiền
I	Tổ chức họp giao ban định kỳ Ban chỉ đạo tỉnh, huyện, xã, thôn và liên ngành của xã; Kết hợp giám sát hỗ trợ; Thẩm định lại lần 2 Mô hình CĐAT Việt Nam tại 02 xã Đăk La huyện Đăk Hà và xã Đak Hà huyện Tu Mơ Rông				18,739
1	Huyện Tu Mơ Rông (02 đợt/năm)				10,843
1.1	Xã duy trì Cộng đồng an toàn: Xã Đăk Hà (10 thôn)				1,960
-	Tài liệu, văn phòng phẩm (28 người x 02 lần)	Bộ	56	15	840
-	Giải khát (28 người x 01 ngày x 02 lần)	Người	56	20	1,120
1.2	Xã nhân rộng mô hình: Xã Tu Mơ Rông (08 thôn)				1,820
-	Tài liệu, văn phòng phẩm (26 người x 02 lần)	Bộ	52	15	780
-	Giải khát (26 người x 01 ngày x 02 lần)	Người	52	20	1,040
1.3	Công tác phí, xăng xe cho cán bộ tuyến tỉnh (02 đợt)				7,063
-	Công tác phí (03 người x 04 ngày/đợt x 02 đợt)	ngày	24	150	3,600
-	Tiền ngủ (03 người x 02 đêm/đợt x 02 đợt)	đêm	12	150	1,800
-	Xăng xe dự kiến (220km/đợt x 2 đợt x 0,18 x 21.000đ/lít)				1,663
2	Huyện Đăk Hà (02 đợt/năm)				7,896
2.1	Xã duy trì cộng đồng an toàn: Xã Đăk La (11 thôn)				1,960
-	Tài liệu, văn phòng phẩm (28 người x 02 lần)	Bộ	56	15	840
-	Giải khát (28 người x 01 ngày x 02 lần)	Người	56	20	1,120
2.2	Xã nhân rộng mô hình: Xã Đăk Hring (11 thôn)				2,660
-	Tài liệu, văn phòng phẩm (38 người x 02 lần)	Bộ	76	15	1,140
-	Giải khát (38 người x 01 ngày x 02 lần)	Người	76	20	1,520
2.3	Công tác phí, xăng xe cho cán bộ tuyến tỉnh (02 đợt)				3,276
-	Công tác phí (03 người x 02 ngày/đợt x 02 đợt)	ngày	12	150	1,800
-	Tiền ngủ (03 người x 01 đêm/đợt x 02 đợt)	đêm	6	150	900
-	Xăng xe dự kiến: 100km/đợt x 2 đợt x 0,18 x 21.000đ/lít				576
II	Tập huấn nâng cao năng lực PC TNTT-XD CĐAT tại 02 xã (03 ngày/lớp)				23,098
1	Tổ chức 01 lớp tại xã Tu Mơ Rông- huyện Tu Mơ Rông				11,282
1.1	Chi phí cho tuyến huyện và xã				6,400
-	Phục vụ lớp tập huấn (01 người x 03 ngày)	Ngày	3	50	150
-	Văn phòng phẩm (34 học viên x 15.000đ/bộ)	Bộ	34	15	510
-	Phô tô tài liệu tập huấn (34 học viên x 15.000đ/bộ)	Bộ	34	15	510
-	Trang trí hội trường	Lần	1	190	190
-	Giải khát (36 người x 3 ngày)	Người	108	20	2,160

-	Hỗ trợ tiền ăn học viên không hưởng lương (16 học viên x 3 ngày)	Người	48	60	2,880
1.2	Chi phí cho tuyển tỉnh				4,882
-	Hỗ trợ giảng viên (02 người x 6 buổi)	Buổi	6	300	1,800
-	Công tác phí (03 ngày x 03 người)	Lượt ngày	9	150	1,350
-	Tiền ngủ (02 đêm x 03 người)	Lượt đêm	6	150	900
-	Xăng xe dự kiến (220 km x 0,18 x 21.000 đ/lít)				832
2	Tổ chức 01 lớp tại xã Đăk Hring- huyện Đăk Hà				11,817
2.1	Chi phí cho tuyển huyện và xã				7,540
-	Phục vụ lớp tập huấn (01 người x 03 ngày)	Ngày	3	50	150
-	Văn phòng phẩm (36 học viên x 15.000đ/bộ)	Bộ	36	15	540
-	Phô tô tài liệu tập huấn (36 học viên x 15.000đ/bộ)	Bộ	36	15	540
-	Trang trí hội trường	Lần	1	190	190
-	Giải khát (38 người x 3 ngày)	Người	108	20	2,160
-	Hỗ trợ tiền ăn học viên không hưởng lương (22 học viên x 3 ngày)	Người	66	60	3,960
2.2	Chi phí cho tuyển tỉnh				4,277
-	Hỗ trợ giảng viên (02 người x 6 buổi)	Buổi	6	300	1,800
-	Công tác phí (03 ngày x 03 người)	Lượt ngày	9	150	1,350
-	Tiền ngủ (02 đêm x 03 người)	Lượt đêm	6	150	900
-	Xăng xe dự kiến (60 km x 0,18 x 21.000 đ/lít)				227
III	Chi khác (Công tác phí ngoài tỉnh, in ấn biểu mẫu...)				8,162
	Tổng cộng (I+II+III)				50,000

(Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng chẵn)

CHUYÊN TRÁCH

PHÒNG KH-NV

PHÒNG TC-KT

GIÁM ĐỐC



Lê Thị Loan



Nguyễn Quốc Việt



Nguyễn Đăng Khoa



Nguyễn Lộc Vương